

Bản án số: 132/2022/HS-ST

Ngày 21-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Xồng Bá Nỏ

Ông Lữ Văn Thành

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V C**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 18 tháng 10 năm 1978 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N Kh, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L Th C và con bà V Th Ch; vợ: L Th Ng, con: Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 8 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa:** Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- **Người làm chứng:** Anh V V Th. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 27/8/2022, L V C nhờ anh V V Th chở C đi từ bản V, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An đi vào khu vực bản Đ, xã L M, huyện T D với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng (C không nói cho Th mục đích đi vào bản Đ để mua ma túy của C), thì anh Th đồng ý. V V Th điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Blade màu đen, mang biển kiểm soát 37D1-090.59 chở L V C đi đến khu vực cầu bản Đ thì C xuống xe, rồi đi bộ một mình lên khu vực đồi bản Đ, tìm gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết được 01 gói Heroine với giá 20.000 đồng. L V C cầm lấy gói Heroine này và tìm nơi vắng người sử dụng hết. Sử dụng xong, L V C tiếp tục hỏi mua của người đàn ông này được 02 gói Heroine, với giá 40.000 đồng. L V C cầm số Heroine vừa mua được rồi đi bộ xuống đồi thì gặp anh V V Th ở cầu bản Đ, nên C tiếp tục xin xe anh Th để về. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi L V C và V V Th về đến khu vực bản V, xã Y N, huyện T D thì bị tổ công tác Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ dưới đất ngay tại vị trí C đang đứng 01 gói Potylen màu vàng bên trong gồm có: 01 gói Potylen màu trắng, tiếp đến là lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 gói bằng mảnh giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. L V C khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng là Heroine của C mua về để sử dụng. Do quá trình bị tổ công tác yêu cầu kiểm tra, vì lo sợ bị bắt nên C đã thả từ trong lòng bàn tay trái của mình gói Heroine xuống đất.

Kết luận giám định số: 1118/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 03/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1, M2) thu giữ của L V C gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine), có tổng khối lượng 0,11 (Không phải mười một) gam..

Bản Cáo trạng số 131/CT-VKS-TD ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V C mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vỏ giấy niêm phong cũ.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể 01 năm tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào 11 giờ ngày 27/8/2022, tại bản V, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An. L V C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L V C do C không biết họ tên, địa chỉ của người này, nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với V V Th là người đã chở L V C vào bản Đ, xã L M, huyện T D để mua ma túy. Do Th không biết việc mình chở L V C đi vào bản Đ để mua ma túy nên hành vi của V V Th không cấu thành tội phạm.

[7] Xử lý vật chứng:

- 0,11g Heroine (đã lấy hết đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Blade màu đen, mang biển kiểm soát 37D1-090.59. Qua điều tra xác minh được chủ sở hữu là của anh Lương Văn Nui (Sinh năm 1981, trú tại bản V, xã Y N, huyện T D). Do anh Nui đi làm ăn xa nên đã ủy quyền cho anh V V Th quản lý và sử dụng. Do anh Th không biết việc mình chở L V C đi vào bản Đ, xã L M để mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D đã trả lại cho anh V V Th theo đúng quy định pháp luật.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: **L V C 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2022.**
- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận ngày 14.11.2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V C.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/12/2022.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Y N;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Ái